

Số: 55/2017/TT-BTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2017

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính quốc phòng, an ninh, đặc biệt;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chi tiết về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định chi tiết việc lập, phân bổ dự toán, tổ chức thu, chi ngân sách và kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội thuộc nhiệm vụ của Bộ Công an.

2. Những nội dung không quy định tại Thông tư này được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Bộ Công an, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội thuộc nhiệm vụ của Bộ Công an.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội

1. Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội được hạch toán bằng đồng Việt Nam, đúng niên độ ngân sách, cấp ngân sách và mục lục ngân sách nhà nước. Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính quy định để hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước tại thời điểm phát sinh.

2. Tất cả các khoản chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội phải được kiểm tra, kiểm soát trong quá trình chi trả, thanh toán. Các khoản chi phải có trong dự toán ngân sách được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do cấp có thẩm quyền quy định và đã được thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách hoặc người được ủy quyền quyết định chi.

Người ra quyết định chi phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình, nếu chi sai phải bồi thường hoàn trả ngân sách nhà nước và tùy theo tính chất, mức độ vi phạm còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 4. Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội

1. Các khoản thu ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội thuộc nhiệm vụ của Bộ Công an theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP.

Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thu thực hiện tổ chức thu, nộp ngân sách nhà nước đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật đối với từng khoản thu và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội thuộc nhiệm vụ của Bộ Công an theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP và quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

Các khoản chi được giao trong dự toán ngân sách nhà nước của Bộ Công an theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành và bảo đảm tính đặc thù phục vụ nhiệm vụ an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

Chương II

LẬP, PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 5. Lập dự toán ngân sách nhà nước

Căn cứ quy định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm sau, hướng dẫn của Bộ Tài chính về yêu cầu, nội dung, thời hạn lập dự toán và thông báo số kiểm tra dự toán, yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội triển khai trong năm kế hoạch, Bộ Công an hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác lập dự toán ngân sách nhà nước theo các nội dung:

1. Hướng dẫn và thông báo số kiểm tra dự toán ngân sách cho các đơn vị theo nguyên tắc:

a) Cấp trên hướng dẫn và thông báo số kiểm tra dự toán cho cấp dưới trực tiếp.

b) Nội dung thông báo số kiểm tra dự toán ngân sách cho các đơn vị dự toán phải đảm bảo phù hợp với nội dung số kiểm tra dự toán do Bộ Tài chính thông báo. Cụ thể: Số thu phải bảo đảm không thấp hơn số kiểm tra; số chi phải phù hợp với số kiểm tra về tổng mức và nội dung chi của từng lĩnh vực.

2. Trình tự lập, gửi dự toán ngân sách:

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Công an, các đơn vị thực hiện lập dự toán ngân sách theo trình tự:

a) Các đơn vị sử dụng ngân sách lập dự toán ngân sách của đơn vị mình gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xem xét, tổng hợp và lập dự toán ngân sách thuộc phạm vi quản lý của cấp mình để gửi lên cấp trên trực tiếp.

b) Các đơn vị dự toán cấp 2 xem xét dự toán ngân sách của các đơn vị dự toán cấp dưới, tổng hợp và lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý gửi đơn vị dự toán cấp 1.

c) Đơn vị dự toán cấp 1 xem xét dự toán của các đơn vị dự toán cấp 2 (hoặc đơn vị dự toán có quan hệ trực tiếp với đơn vị dự toán cấp 1) tổng hợp và lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của Bộ Công an.

d) Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của Bộ Công an gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực kèm theo phương án phân bổ ngân sách năm sau chi tiết theo lĩnh vực và chi tiết đến đơn vị dự toán cấp 2 (hoặc đơn vị dự toán có quan hệ trực tiếp với đơn vị dự toán cấp 1) theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Yêu cầu đối với lập dự toán ngân sách:

a) Dự toán thu ngân sách nhà nước của Bộ Công an lập không được thấp hơn số kiểm tra, có thuyết minh căn cứ tính toán từng khoản thu, đánh giá tình hình thực hiện công tác thu, nộp ngân sách nhà nước năm trước, cơ chế chính sách, điều kiện kinh tế-xã hội tác động đến thu ngân sách.

b) Dự toán chi ngân sách của Bộ Công an phải thuyết minh đầy đủ cơ sở tính toán, lập dự toán, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ dự toán năm trước; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi; quân số, biên chế; nhiệm vụ bảo đảm an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và số kiểm tra về chi ngân sách nhà nước do Bộ Tài chính thông báo.

c) Đối với dự toán ngân sách của Công an, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy địa phương phải phân định rõ:

Phần do ngân sách trung ương đảm bảo, tổng hợp gửi lên cấp trên theo phân cấp quản lý của Bộ Công an.

Phần do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định tại khoản 2, Điều 11 và khoản 2, Điều 12 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP, gửi cơ quan tài chính địa phương cùng cấp để trình Hội đồng nhân dân địa phương quyết định, đồng gửi cơ quan cấp trên theo từng cấp để tổng hợp.

Điều 6. Phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước

1. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính giao dự toán ngân sách nhà nước, Bộ Công an thực hiện phân bổ và giao dự toán chi ngân sách cho các đơn vị dự toán cấp 2 (hoặc đơn vị dự toán có quan hệ trực tiếp với đơn vị dự toán cấp 1), đồng thời uỷ quyền cho đơn vị cấp 2 phân bổ và giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc.

Việc phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 19 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP và phải thực hiện:

a) Phân bổ hết dự toán ngân sách được giao, chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ thu, chi ngân sách.

b) Phân định rõ hình thức thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách bằng rút dự toán từ Kho bạc nhà nước hoặc lệnh chi tiền.

Các nhiệm vụ chi được thực hiện theo hình thức rút dự toán và lệnh chi tiền theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.

c) Dự toán ngân sách giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải bao gồm kinh phí thực hiện mua sắm tập trung và cấp, trang bị bằng hiện vật.

2. Kết quả phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc phải gửi Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (gửi thông qua đơn vị sử dụng ngân sách bản chi tiết dự toán ngân sách của đơn vị) để thực hiện.

Bộ Tài chính thực hiện kiểm tra phân bổ và giao dự toán của Bộ Công an. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ của dự toán ngân sách được giao; không đúng chính sách, chế độ quy định, thì chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, Bộ Tài chính yêu cầu Bộ Công an điều chỉnh lại.

Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao và kết quả phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, Kho bạc nhà nước thực hiện hạch toán ghi sổ kế toán, không đăng nhập số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước của các đơn vị trực thuộc Bộ Công an vào hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

3. Đối với Công an, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy địa phương: Sau khi có quyết định giao dự toán của Ủy ban nhân dân địa phương, công an, cảnh sát phòng cháy và chữa cháy địa phương báo cáo lên cấp trên theo từng cấp cho đến Bộ Công an để tổng hợp chung.

4. Việc phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm trước.

Điều 7. Lập, phân bổ và giao dự toán bổ sung ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quan trọng, cần thiết cấp bách

1. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ quan trọng về an ninh, trật tự an toàn xã hội và các nhiệm vụ cần thiết cấp bách khác chưa được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm cần thiết phải bổ sung dự toán ngân sách, việc lập dự toán bổ sung được thực hiện như sau:

a) Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ mới phát sinh và phân cấp nhiệm vụ chỉ quy định tại Điều 8 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP, các đơn vị thuộc Bộ Công an lập dự toán bổ sung trên cơ sở chế độ, chính sách và tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành gửi cơ quan quản lý cấp trên tổng hợp gửi Bộ Công an.

b) Bộ Công an thực hiện thẩm định dự toán đề nghị bổ sung của các đơn vị, tự cân đối, sắp xếp, điều chỉnh trong phạm vi dự toán được giao đầu năm để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp không thể cân đối được nguồn kinh phí để triển khai nhiệm vụ thì tổng hợp gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xem xét trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Căn cứ quyết định bổ sung dự toán ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền, Bộ Công an thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Chương III

TỔ CHỨC THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 8. Tổ chức thu ngân sách nhà nước

1. Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước phải tổ chức thu theo quy định của pháp luật đối với từng khoản thu và hướng dẫn của Bộ Tài chính về công tác thu, nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể:

a) Thu phí và lệ phí: Thực hiện nộp ngân sách nhà nước theo quy định của Luật phí và lệ phí, Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Thu thanh lý tài sản nhà nước, thu từ bán tài sản gắn liền với đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất: Thực hiện nộp ngân sách nhà nước theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Luật đất đai, Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Thu xử phạt vi phạm hành chính: Thực hiện nộp toàn bộ số tiền thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Trách nhiệm của Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị:

a) Cơ quan, đơn vị thu phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp, Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản phải thu, nộp ngân sách theo quy định của pháp luật.

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cá nhân trực tiếp thu thực hiện nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thu phải nộp ngân sách nhà nước.

c) Cơ quan quản lý cấp trên và Bộ Công an có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát các khoản thu thuộc dự toán ngân sách giao đầu năm và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật. Tổng hợp, báo cáo số thu ngân sách nhà nước theo chế độ quy định.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định tại Điều 17 Thông tư này.

Điều 9. Điều kiện chi ngân sách nhà nước

1. Đã có trong dự toán ngân sách được giao. Trường hợp dự toán ngân sách và phân bổ dự toán ngân sách chưa được cấp có thẩm quyền quyết định, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định tạm cấp kinh phí cho các nhiệm vụ không thể trì hoãn được.

2. Đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành áp dụng cho lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

3. Đã được thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách hoặc người được ủy quyền quyết định chi thể hiện dưới hình thức văn bản hoặc thông qua phê duyệt trên chứng từ và các hồ sơ thanh toán.

4. Ngoài các điều kiện nói trên, trường hợp sử dụng vốn, kinh phí ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư sản xuất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc và các công việc khác phải tổ chức đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

Điều 10. Nguyên tắc thanh toán các khoản chi của ngân sách

1. Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát và thanh toán đầy đủ, kịp thời theo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chi đã bố trí trong dự toán; có quyền từ chối các khoản chi không đủ điều kiện chi theo quy định tại Điều 9 Thông tư này và chịu trách nhiệm về quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Việc thanh toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo nguyên tắc thanh toán trực tiếp từ Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp, người cung cấp hàng hóa, dịch vụ hoặc cho đơn vị sử dụng ngân sách đối với các khoản chi có yêu cầu bảo mật cao. Trường hợp cấp thiết, một số khoản chi chưa đủ điều kiện thực hiện việc thanh toán trực tiếp từ Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách được tạm ứng kinh phí để

chủ động chi theo dự toán được giao, sau đó đơn vị thanh toán với Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

3. Các khoản chi có tính chất thường xuyên được bố trí đều trong năm để chi; các nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản chi không thường xuyên khác được đảm bảo nguồn thanh toán theo tiến độ và trong phạm vi dự toán được giao cho Bộ Công an.

Điều 11. Hình thức thực hiện chi ngân sách nhà nước

1. Chi ngân sách nhà nước thực hiện theo hình thức rút dự toán đối với các nhiệm vụ:

a) Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội thường xuyên, trừ các khoản chi thực hiện theo hình thức lệnh chi tiền quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Chi các hoạt động sự nghiệp quy định tại khoản 3, Điều 8 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP, trừ các nội dung chi được cấp bằng hình thức lệnh chi tiền theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Chi ngân sách nhà nước thực hiện theo hình thức lệnh chi tiền đối với nhiệm vụ chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội thường xuyên, bao gồm:

a) Mật phí, địa bàn, kinh phí đặc biệt của lực lượng Tình báo, kinh phí cho Cơ quan đại diện Bộ Công an tại nước ngoài;

b) Mua sắm tài sản, trang thiết bị, phương tiện bằng ngoại tệ; chi đầu tư xây dựng cơ bản có yêu cầu bảo mật cao;

c) Ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước đối với một số khoản thu, chi cụ thể theo quy định của Bộ Tài chính;

d) Nhiệm vụ cần thiết, cấp bách và một số khoản chi đột xuất khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Chi dự trữ quốc gia thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.

4. Chi đầu tư phát triển, chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình mục tiêu (nguồn vốn đầu tư) thực hiện theo quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính.

Điều 12. Chi ngân sách theo hình thức rút dự toán

1. Căn cứ quyết định giao dự toán ngân sách và yêu cầu nhiệm vụ chi, thủ trưởng đơn vị dự toán lập giấy rút dự toán ngân sách, kèm theo hồ sơ thanh toán (trừ các khoản chi có yêu cầu bảo mật cao) gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để làm căn cứ kiểm soát, thanh toán.

2. Kho bạc nhà nước nơi giao dịch kiểm tra số dư dự toán, tính hợp pháp của hồ sơ do đơn vị gửi đến và các điều kiện chi quy định tại Điều 9 của Thông tư này, thực hiện xuất quỹ và hạch toán chi hoặc tạm ứng ngân sách theo nguyên tắc thanh toán quy định tại Điều 10 Thông tư này.

Trường hợp chưa có đủ điều kiện thanh toán trực tiếp qua Kho bạc nhà nước đối với tất cả các khoản chi thì Kho bạc nhà nước cấp tạm ứng đối với một số khoản chi theo quy định. Sau khi hoàn thành công việc và có đủ chứng từ thanh toán, Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán và hạch toán theo quy định.

3. Các khoản chi có yêu cầu bảo mật cao, Kho bạc nhà nước không kiểm tra hồ sơ thanh toán mà thực hiện chi trả, thanh toán theo đề nghị của Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách. Bộ Công an và đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về nội dung chi, tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ chi ngân sách nhà nước.

Các khoản chi có yêu cầu bảo mật cao bao gồm: Tiền lương; phụ cấp lương; học bổng học sinh, sinh viên; các khoản đóng góp; các khoản thanh toán cá nhân; chi nghiệp vụ chuyên môn; mua sắm tài sản chuyên dùng; chi xây lắp và thiết bị.

4. Khi thực hiện chi ngân sách theo hình thức rút dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách và Kho bạc nhà nước phải hạch toán theo đúng mục lục ngân sách nhà nước quy định hiện hành.

Điều 13. Chi ngân sách theo hình thức lệnh chi tiền

1. Căn cứ dự toán ngân sách được giao và nhu cầu chi ngân sách, Bộ Công an có công văn đề nghị cấp kinh phí và các hồ sơ theo quy định gửi Bộ Tài chính.

2. Bộ Tài chính xem xét, kiểm tra hồ sơ yêu cầu chi; khi đảm bảo đủ các điều kiện chi và các hồ sơ hợp pháp theo quy định thì lập lệnh chi tiền cho đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị cung cấp dịch vụ, hàng hóa, đơn vị nhận thầu hoặc tổ chức, cá nhân theo đề nghị của Bộ Công an gửi Kho bạc nhà nước.

Bộ Công an và đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về nội dung chi, tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ chi ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ lệnh chi tiền của Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước thực hiện xuất quỹ ngân sách, chuyển kinh phí vào tài khoản của đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị cung cấp dịch vụ, hàng hóa, đơn vị nhận thầu hoặc tổ chức, cá nhân được hưởng ngân sách theo đúng chế độ quy định và đúng nội dung của lệnh chi tiền. Trường hợp lệnh chi tiền không hợp lệ, hợp pháp thì chậm nhất 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được lệnh chi tiền, Kho bạc nhà nước phải thông báo cho Bộ Tài chính biết để xử lý.

Điều 14. Tạm cấp ngân sách và ứng trước dự toán ngân sách năm sau

1. Trong trường hợp vào đầu năm ngân sách, dự toán ngân sách và phương án phân bổ chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, Bộ Tài chính và Kho bạc nhà nước tạm cấp kinh phí theo quy định tại khoản 1, Điều 51 Luật ngân sách nhà nước.

Để đảm bảo hoạt động thường xuyên cho lực lượng công an nhân dân trong những ngày đầu năm, theo đề nghị của Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách, vào tháng 12 năm trước Kho bạc nhà nước thực hiện tạm cấp tiền lương, các khoản có tính chất lương, chi nghiệp vụ chuyên môn và một số khoản chi cần thiết khác. Mức chi ứng trước tối đa bằng bình quân 01 tháng của năm trước đối với các mục chi được tạm cấp.

2. Ứng trước dự toán chi thường xuyên thực hiện đối với những nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, cấp bách thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách năm sau và được cấp có thẩm quyền quyết định.

Nguyên tắc, tiêu chí và điều kiện ứng trước dự toán ngân sách năm sau thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

Điều 15. Mở tài khoản

1. Các đơn vị dự toán thuộc Bộ Công an được mở tài khoản dự toán, tài khoản tiền gửi đơn vị dự toán (nội tệ và ngoại tệ) tại Kho bạc nhà nước theo quy định của Bộ Tài chính để tiếp nhận kinh phí nguồn ngân sách nhà nước cấp thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Kho bạc nhà nước hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc Bộ Công an mở tài khoản theo đúng chế độ quy định.

Chương IV

KẾ TOÁN, QUYẾT TOÁN VÀ BÁO CÁO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 16. Kế toán và quyết toán ngân sách nhà nước

1. Kế toán và quyết toán ngân sách nhà nước phải thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính về công tác khóa sổ kế toán và quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm; đồng thời các đơn vị dự toán phải thực hiện:

a) Về nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước: Rà soát các khoản phải nộp ngân sách nhà nước nhưng chưa nộp hoặc nộp chưa đủ vào ngân sách nhà nước (đặc biệt là các khoản thu nộp ngân sách nhà nước đã giao trong dự toán ngân sách đầu năm) để phối hợp với các cơ quan tài chính, cơ quan quản lý thu, Kho bạc nhà nước cùng cấp có biện pháp xử lý theo chế độ quy định.

b) Về nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước: Rà soát toàn bộ dự toán được cấp có thẩm quyền giao (kể cả dự toán bổ sung); kiểm tra, xem xét các khoản dư tạm ứng và tồn quỹ tiền mặt để chủ động chi tiêu, thanh toán tạm ứng trong năm.

Đối chiếu với Kho bạc nhà nước về số liệu dự toán, tạm ứng, dư dự toán và dư tài khoản tiền gửi của đơn vị đảm bảo khớp đúng về tổng số và chi tiết theo mục lục ngân sách nhà nước trước khi lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

c) Xử lý ngân sách nhà nước cuối năm và số dư tài khoản tiền gửi của các đơn vị dự toán thuộc Bộ Công an thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm của các đơn vị dự toán thuộc Bộ Công an thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính công tác quyết toán ngân sách nhà nước và thực hiện theo nguyên tắc:

a) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp trên có trách nhiệm xét duyệt báo cáo quyết toán ngân sách (bao gồm toàn bộ các khoản thu, chi ngân sách, kê cả khoản trích để lại chi theo chế độ quy định) và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán ngân sách cho đơn vị dự toán cấp dưới; tổng hợp và lập báo cáo quyết toán ngân sách thuộc phạm vi quản lý gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xem xét, phê duyệt.

b) Đơn vị dự toán cấp 1 có trách nhiệm duyệt báo cáo quyết toán ngân sách của các đơn vị trực thuộc; tổng hợp và lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm của Bộ Công an gửi Bộ Tài chính thẩm định theo quy định.

c) Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước gửi cơ quan quản lý cấp trên và Bộ Tài chính phải thuyết minh đầy đủ tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, giải trình rõ nguyên nhân không đạt dự toán thu, chi ngân sách (nếu có), số dư tạm ứng, dư tài khoản tiền gửi; báo cáo tình hình thực hiện, xử lý các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

Điều 17. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hàng tháng, cơ quan, đơn vị tổ chức thu ngân sách nhà nước thực hiện báo cáo cơ quan quản lý cấp trên và đơn vị dự toán cấp 1 về tình hình thu, nộp ngân sách nhà nước.

2. Định kỳ hàng quý, Bộ Công an thực hiện báo cáo Bộ Tài chính về tình hình thu, chi ngân sách nhà nước; báo cáo các cơ quan có liên quan khác về thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Mẫu biểu báo cáo hằng tháng, quý thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước

1. Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra các đơn vị dự toán trực thuộc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm, đúng chế độ nhà nước quy định.

2. Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về quyết định chi và tính chính xác của nội dung chi trên bảng kê chứng từ gửi Kho bạc nhà nước. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp có thẩm quyền về việc áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu, quyết định lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn.

3. Người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị sử dụng ngân sách có nhiệm vụ thực hiện đúng chế độ quản lý tài chính-ngân sách, chế độ kế toán và có trách nhiệm ngăn ngừa, phát hiện và kiến nghị thủ trưởng đơn vị xử lý những trường hợp vi phạm.

4. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến sử dụng ngân sách trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội phải quản lý, sử dụng các khoản kinh phí và vốn đúng mục đích, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả và thanh, quyết toán đúng chế độ quy định.

5. Hàng năm, Bộ Công an phối hợp với Bộ Tài chính kiểm tra tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của các đơn vị trực thuộc Bộ Công an.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 7 năm 2017, áp dụng từ năm ngân sách 2017.

Thông tư liên tịch số 54/2004/TTLT-BTC-BCA ngày 10 tháng 06 năm 2004 của Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn lập, chấp hành, quyết toán ngân sách nhà nước và quản lý tài sản nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Đối với quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016 áp dụng theo các quy định của Luật ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước; Nghị định số 10/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Thông tư liên tịch số 54/2004/TTLT-BTC-BCA ngày 10 tháng 06 năm 2004 của Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước và quản lý tài sản nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, VI (300b).

KT BỘ TRƯỞNG
TÀI CHÍNH



Huỳnh Quang Hải